

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Số: 38/2018/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Châu Thành, ngày 28 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2018/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1965;

Địa chỉ: số 64, ấp A, xã B, huyện C, Đồng Tháp.

Bị đơn: Lê Minh T, sinh năm 1984;

Trương Thị Bích C, sinh năm 1992;

Địa chỉ: số 57, ấp A, xã B, huyện C, Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Minh T và chị Trương Thị Bích C đồng ý liên đới trả số tiền vốn vay là 69.000.000 đồng.

Về án phí các đương sự thoả thuận:

Anh Lê Minh T và chị Trương Thị Bích C đồng ý nộp 862.500 đ (Tám trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng) đã xét miễn giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ D 1.775.000 đ (Một triệu bảy trăm, bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 03028 ngày 16/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, Đồng Tháp.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị Mỹ D mà anh Lê Minh T và chị Trương Thị Bích C chưa thi hành số nợ trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tại thời điểm thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án, cho đến khi thi hành án xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thanh Hùng